

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
Mã số mẫu: 00370.25

Tên khách hàng : Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Mỹ
Địa chỉ : Số 02 Đường Độc Lập, KP. Tân Ngọc, P. Phú Mỹ, TP. Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : Tại Nhà máy nước Phú Mỹ
Ngày lấy mẫu : 2/4/2025
Tên mẫu : Nước máy
Lượng mẫu : 01 lít (500ml/ chai)
Ngày nhận mẫu : 02/04/2025
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai thuỷ tinh và chai nhựa, kín. Nhận mẫu lúc 10h40.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	Clo dư tự do	So màu	0,62	(0,2 - 1,0) mg/L	02/04/2025
2	Coliform (*)	TCVN 6187-1:2019, ISO 9308-1:2014	0 CFU/100ml	< 3 CFU/100ml	02/04/2025
3	E.Coli (*)	TCVN 6187-1:2019, ISO 9308-1:2014	0 CFU/100ml	< 1 CFU/100ml	02/04/2025
4	HL.Arsen	HDN 30 - Ref. TCVN 6626:2000	KPH (LOD = 0,0002)	≤ 0,01 mg/L	02/04/2025
5	pH (*)	TCVN 6492 : 2011	7,64	6,0 - 8,5	02/04/2025
6	Mùi vị	Cảm quan	Đạt	không mùi vị lạ	02/04/2025
7	Màu sắc	So màu	0	≤ 15 TCU	02/04/2025
8	Độ đục (*)	TCVN 6184:2008	0,22	≤ 2 NTU	02/04/2025

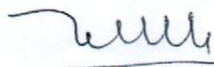
(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025

KPH: Không phát hiện

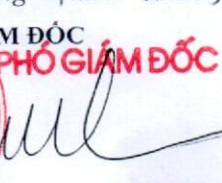
Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCĐP 01:2022/BR-VT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

PHÓ TRƯỞNG KHOA XN - CĐHA - TDCN


Trần Thị Hương Giang

Bà Rịa, ngày 11 tháng 04 năm 2025


GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Hà Văn Thanh

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 00391.25

Tên khách hàng : Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Mỹ
Địa chỉ : Số 2, Đường Độc Lập, KP. Tân Ngọc, P. Phú Mỹ, TP. Phú Mỹ, Tỉnh BRVT
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : Tại Nhà máy nước Phú Mỹ
Ngày lấy mẫu : 8/4/2025
Tên mẫu : Nước máy
Lượng mẫu : 01 lít (500ml/ chai)
Ngày nhận mẫu : 08/04/2025
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai thủy tinh và chai nhựa, kín. Nhận mẫu lúc 10h00.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	Clo dư tự do	So màu	0,53	(0,2 - 1,0) mg/L	08/04/2025
2	Coliform (*)	TCVN 6187-1:2019, ISO 9308-1:2014	0 CFU/100ml	< 3 CFU/100ml	08/04/2025
3	E.Coli (*)	TCVN 6187-1:2019, ISO 9308-1:2014	0 CFU/100ml	< 1 CFU/100ml	08/04/2025
4	HL.Arsen	HDN 30 - Ref. TCVN 6626:2000	KPH (LOD = 0,0002)	≤ 0,01 mg/L	09/04/2025
5	pH (*)	TCVN 6492 : 2011	7,16	6,0 - 8,5	08/04/2025
6	Mùi vị	Cảm quan	Đạt	không mùi vị lạ	08/04/2025
7	Màu sắc	So màu	0	≤ 15 TCU	08/04/2025
8	Độ đục (*)	TCVN 6184:2008	0,15	≤ 2 NTU	08/04/2025

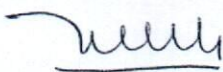
(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025

KPH: không phát hiện

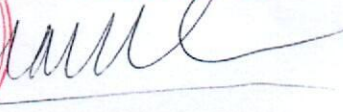
Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 01:2022/BR-VT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

PHÓ TRƯỞNG KHOA XN - CĐHA - TDCN


Trần Thị Hương Giang

Bà Rịa, ngày 11 tháng 04 năm 2025
GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC


Hà Văn Thanh

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
Mã số mẫu: 00369.25

Tên khách hàng : Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Mỹ
Địa chỉ : Số 02 Đường Độc Lập, KP. Tân Ngọc, P. Phú Mỹ, TP. Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : Tại Khu công nghiệp Gò Dầu
Ngày lấy mẫu : 2/4/2025
Tên mẫu : Nước máy
Lượng mẫu : 01 lít (500ml/ chai)
Ngày nhận mẫu : 02/04/2025
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai thủy tinh và chai nhựa, kín. Nhận mẫu lúc 10h40.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	Clo dư tự do	So màu	0,4	(0,2 - 1,0) mg/L	02/04/2025
2	Coliform (*)	TCVN 6187-1:2019, ISO 9308-1:2014	0 CFU/100ml	< 3 CFU/100ml	02/04/2025
3	E.Coli (*)	TCVN 6187-1:2019, ISO 9308-1:2014	0 CFU/100ml	< 1 CFU/100ml	02/04/2025
4	HL.Arsen	HDN 30 - Ref. TCVN 6626:2000	KPH (LOD = 0,0002)	≤ 0,01 mg/L	02/04/2025
5	pH (*)	TCVN 6492 : 2011	7,56	6,0 - 8,5	02/04/2025
6	Mùi vị	Cảm quan	Đạt	không mùi vị lạ	02/04/2025
7	Màu sắc	So màu	0	≤ 15 TCU	02/04/2025
8	Độ đục (*)	TCVN 6184:2008	0,56	≤ 2 NTU	02/04/2025

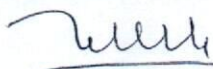
(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025

KPH: Không phát hiện

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCĐP 01:2022/BR-VT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

PHÓ TRƯỞNG KHOA XN -CĐHA -TDCN



Trần Lợi Hương Giang

Bà Rịa, ngày 11 tháng 04 năm 2025



GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Hà Văn Thanh

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
Mã số mẫu: 00392.25

Tên khách hàng : Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Mỹ
Địa chỉ : Số 2, Đường Độc Lập, KP. Tân Ngọc, P. Phú Mỹ, TP. Phú Mỹ, Tỉnh BRVT
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : Tại Khu công nghiệp Phú Mỹ 3
Ngày lấy mẫu : 8/4/2025
Tên mẫu : Nước máy
Lượng mẫu : 01 lít (500ml/ chai)
Ngày nhận mẫu : 08/04/2025
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai thủy tinh và chai nhựa, kín. Nhận mẫu lúc 10h00.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	Clo dư tự do	So màu	0,40	(0,2 - 1,0) mg/L	08/04/2025
2	Coliform (*)	TCVN 6187-1:2019, ISO 9308-1:2014	0 CFU/100ml	< 3 CFU/100ml	08/04/2025
3	E.Coli (*)	TCVN 6187-1:2019, ISO 9308-1:2014	0 CFU/100ml	< 1 CFU/100ml	08/04/2025
4	HL.Arsen	HDN 30 - Ref. TCVN 6626:2000	KPH (LOD = 0,0002)	≤ 0,01 mg/L	09/04/2025
5	pH (*)	TCVN 6492 : 2011	7,57	6,0 - 8,5	08/04/2025
6	Mùi vị	Cảm quan	Đạt	không mùi vị lạ	08/04/2025
7	Màu sắc	So màu	0	≤ 15 TCU	08/04/2025
8	Độ đục (*)	TCVN 6184:2008	0,26	≤ 2 NTU	08/04/2025

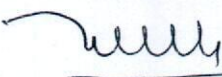
(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025

KPH: không phát hiện

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 01:2022/BR-VT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

PHÓ TRƯỞNG KHOA XN - CĐHA - TDCN


Trần Thị Hương Giang

Bà Rịa, ngày 21 tháng 04 năm 2025
GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Hà Văn Thanh

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
Mã số mẫu: 00368.25

Tên khách hàng : Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Mỹ
Địa chỉ : Số 02 Đường Độc Lập, KP. Tân Ngọc, P. Phú Mỹ, TP. Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : Tại Hộ Nguyễn Mỹ Giàu - Tổ 1, KP. Mỹ Tân, P. Mỹ Xuân, TP. Phú Mỹ
Ngày lấy mẫu : 2/4/2025
Tên mẫu : Nước máy
Lượng mẫu : 01 lít (500ml/ chai)
Ngày nhận mẫu : 02/04/2025
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai thủy tinh và chai nhựa, kín. Nhận mẫu lúc 10h40.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	Clo dư tự do	So màu	0,3	(0,2 - 1,0) mg/L	02/04/2025
2	Coliform (*)	TCVN 6187-1:2019, ISO 9308-1:2014	0 CFU/100ml	< 3 CFU/100ml	02/04/2025
3	E.Coli (*)	TCVN 6187-1:2019, ISO 9308-1:2014	0 CFU/100ml	< 1 CFU/100ml	02/04/2025
4	HL.Arsen	HDN 30 - Ref. TCVN 6626:2000	KPH (LOD = 0,0002)	≤ 0,01 mg/L	02/04/2025
5	pH (*)	TCVN 6492 : 2011	7,34	6,0 - 8,5	02/04/2025
6	Mùi vị	Cảm quan	Đạt	không mùi vị lạ	02/04/2025
7	Màu sắc	So màu	0	≤ 15 TCU	02/04/2025
8	Độ đục (*)	TCVN 6184:2008	0,49	≤ 2 NTU	02/04/2025

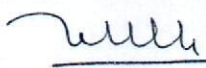
(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025

KPH: Không phát hiện

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCĐP 01:2022/BR-VT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

PHÓ TRƯỞNG KHOA XN - CĐHA - TDCN


Trần Thị Hương Giang

Bà Rịa, ngày 11 tháng 04 năm 2025


GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Hà Văn Thanh

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 00371.25

Tên khách hàng : Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Mỹ
Địa chỉ : Số 02 Đường Độc Lập, KP. Tân Ngọc, P. Phú Mỹ, TP. Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : Tại D500 Cầu Ngọc Hà - P. Phú Mỹ, TP. Phú Mỹ
Ngày lấy mẫu : 2/4/2025
Tên mẫu : Nước máy
Lượng mẫu : 01 lít (500ml/ chai)
Ngày nhận mẫu : 02/04/2025
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai thuỷ tinh và chai nhựa, kín. Nhận mẫu lúc 10h40.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

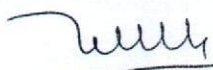
Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	Clo dư tự do	So màu	0,41	(0,2 - 1,0) mg/L	02/04/2025
2	Coliform (*)	TCVN 6187-1:2019, ISO 9308-1:2014	0 CFU/100ml	< 3 CFU/100ml	02/04/2025
3	E.Coli (*)	TCVN 6187-1:2019, ISO 9308-1:2014	0 CFU/100ml	< 1 CFU/100ml	02/04/2025
4	HL.Arsen	HDN 30 - Ref. TCVN 6626:2000	< 0,0005	≤ 0,01 mg/L	02/04/2025
5	pH (*)	TCVN 6492 : 2011	7,56	6,0 - 8,5	02/04/2025
6	Mùi vị	Cảm quan	Đạt	không mùi vị lạ	02/04/2025
7	Màu sắc	So màu	0	≤ 15 TCU	02/04/2025
8	Độ đục (*)	TCVN 6184:2008	0,23	≤ 2 NTU	02/04/2025

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCĐP 01:2022/BR-VT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

PHÓ TRƯỞNG KHOA XN -CĐHA -TDCN



Trần Thị Hương Giang

Bà Rịa, ngày 11 tháng 04 năm 2025



GIÁM ĐỐC

Hà Văn Thanh

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
Mã số mẫu: 00394.25

Tên khách hàng : Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Mỹ
Địa chỉ : Số 2, Đường Độc Lập, KP. Tân Ngọc, P. Phú Mỹ, TP. Phú Mỹ, Tỉnh BRVT
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : Tại Hộ Trần Thị Nga - Tổ 6 , KP. Hải Sơn, Phường Phước Hoà, TP. Phú Mỹ
Ngày lấy mẫu : 8/4/2025
Tên mẫu : Nước máy
Lượng mẫu : 01 lít (500ml/ chai)
Ngày nhận mẫu : 08/04/2025
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai thủy tinh và chai nhựa, kín. Nhận mẫu lúc 10h00.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	Clo dư tự do	So màu	0,36	(0,2 - 1,0) mg/L	08/04/2025
2	Coliform (*)	TCVN 6187-1:2019, ISO 9308-1:2014	0 CFU/100ml	< 3 CFU/100ml	08/04/2025
3	E.Coli (*)	TCVN 6187-1:2019, ISO 9308-1:2014	0 CFU/100ml	< 1 CFU/100ml	08/04/2025
4	HL.Arsen	HDN 30 - Ref. TCVN 6626:2000	KPH (LOD = 0,0002)	≤ 0,01 mg/L	09/04/2025
5	pH (*)	TCVN 6492 : 2011	7,59	6,0 - 8,5	08/04/2025
6	Mùi vị	Cảm quan	Đạt	không mùi vị lạ	08/04/2025
7	Màu sắc	So màu	0	≤ 15 TCU	08/04/2025
8	Độ đục (*)	TCVN 6184:2008	0,27	≤ 2 NTU	08/04/2025

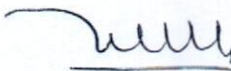
(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025

KPH: không phát hiện

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCDP 01:2022/BR-VT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

PHÓ TRƯỞNG KHOA XN – CDHA – TDCN


Trần Thị Hương Giang

Bà Rịa, ngày 21 tháng 04 năm 2025



GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC

Hà Văn Thanh

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
Mã số mẫu: 00393.25

Tên khách hàng : Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Mỹ
Địa chỉ : Số 2, Đường Độc Lập, KP. Tân Ngọc, P. Phú Mỹ, TP. Phú Mỹ, Tỉnh BRVT
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : Tại Hộ Nguyễn Phương Thảo - Tổ 4, KP. Phước Lộc, P. Tân Hoà, TP. Phú Mỹ
Ngày lấy mẫu : 8/4/2025
Tên mẫu : Nước máy
Lượng mẫu : 01 lít (500ml/ chai)
Ngày nhận mẫu : 08/04/2025
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai thủy tinh và chai nhựa, kín. Nhận mẫu lúc 10h00.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	Clo dư tự do	So màu	0,34	(0,2 - 1,0) mg/L	08/04/2025
2	Coliform (*)	TCVN 6187-1:2019, ISO 9308-1:2014	0 CFU/100ml	< 3 CFU/100ml	08/04/2025
3	E.Coli (*)	TCVN 6187-1:2019, ISO 9308-1:2014	0 CFU/100ml	< 1 CFU/100ml	08/04/2025
4	HL.Arsen	HDN 30 - Ref. TCVN 6626:2000	KPH (LOD = 0,0002)	≤ 0,01 mg/L	09/04/2025
5	pH (*)	TCVN 6492 : 2011	7,60	6,0 - 8,5	08/04/2025
6	Mùi vị	Cảm quan	Đạt	không mùi vị lạ	08/04/2025
7	Màu sắc	So màu	0	≤ 15 TCU	08/04/2025
8	Độ đục (*)	TCVN 6184:2008	0,14	≤ 2 NTU	08/04/2025

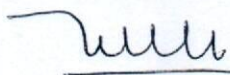
(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025

KPH: không phát hiện

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 01:2022/BR-VT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

PHÓ TRƯỞNG KHOA XN - CĐHA - TDCN


Trần Thị Hương Giang

Bà Rịa, ngày 24 tháng 04 năm 2025



GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Hà Văn Thanh